

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẾN CẦU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **94** /TB-UBND

Bến Cầu, ngày **08** tháng 11 năm 2021

## **THÔNG BÁO**

### **Về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm học 2021-2022**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Thực hiện Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 6/2020/NĐ-CP ngày 02/12/2020 của của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 531/QĐ-SNV ngày 25/10/2021 của Sở Nội vụ Tây Ninh, về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục năm 2021 của UBND huyện Bến Cầu;

Căn cứ Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 12/10/2021 của UBND huyện về Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục năm học 2021-2022;

Ủy ban nhân dân huyện Bến Cầu thông báo xét tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm học 2021-2022, cụ thể như sau:

#### **I. Chỉ tiêu cần tuyển: 68 chỉ tiêu.**

##### **1. Giáo viên mầm non hạng III (Mã số: V.07.02.26): 31 chỉ tiêu**

- + Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm mầm non trở lên;
- + Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên mầm non hạng III.

##### **2. Giáo viên tiểu học hạng III (Mã số: V.07.03.29): 16 chỉ tiêu**

###### **2.1. Giáo viên dạy môn Tiểu học (04 chỉ tiêu).**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm tiểu học trở lên.
- + Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên tiểu học hạng III.

## **2.2. Giáo viên dạy môn Tiếng Anh (03 chỉ tiêu).**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm trở lên chuyên ngành: Tiếng Anh. Nếu tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn Tiếng Anh thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên tiểu học.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên tiểu học hạng III.

## **2.3. Giáo viên dạy môn Tin học (07 chỉ tiêu).**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm trở lên chuyên ngành: Tin học. Nếu tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn Tin học thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên tiểu học.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên tiểu học hạng III.

## **2.4. Giáo viên dạy môn Mĩ thuật (02 chỉ tiêu).**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm trở lên chuyên ngành: Mĩ thuật. Nếu tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn Mĩ thuật thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên tiểu học.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên tiểu học hạng III.

## **3. Giáo viên trung học cơ sở hạng III (Mã số: V.07.04.32): 19 chỉ tiêu**

### **3.1. Giáo viên dạy môn Ngữ Văn (01 chỉ tiêu).**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm trở lên chuyên ngành: Ngữ văn. Nếu tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn Ngữ văn thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên Trung học cơ sở hạng III.

### **3.2. Giáo viên dạy môn Tin học (01 chỉ tiêu).**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm trở lên chuyên ngành: Tin học. Nếu tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn Tin học thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở.

### **3.3. Giáo viên dạy môn Vật lý (02 chỉ tiêu).**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm trở lên chuyên ngành: Vật lý. Nếu tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn Vật lý thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên Trung học cơ sở hạng III.

### **3.4. Giáo viên dạy môn Tiếng Anh (02 chỉ tiêu).**



- Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm trở lên chuyên ngành: Tiếng Anh. Nếu tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn Tiếng Anh thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên Trung học cơ sở hạng III.

### **3.5. Giáo viên dạy môn Toán (03 chỉ tiêu).**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm trở lên chuyên ngành: Toán. Nếu tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn Toán thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên Trung học cơ sở hạng III.

### **3.6. Giáo viên dạy môn Âm nhạc (01 chỉ tiêu).**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm trở lên chuyên ngành: Âm nhạc. Nếu tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn Âm nhạc thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên Trung học cơ sở hạng III.

### **3.7. Giáo viên dạy môn Sinh học (02 chỉ tiêu).**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm trở lên chuyên ngành: Sinh học. Nếu tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn Sinh học thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên Trung học cơ sở hạng III.

### **3.8. Giáo viên dạy môn Giáo dục công dân (03 chỉ tiêu).**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm trở lên chuyên ngành: Giáo dục công dân. Nếu tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn Giáo dục công dân thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên Trung học cơ sở hạng III.

### **3.9. Giáo viên dạy môn Hóa học (01 chỉ tiêu).**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm trở lên chuyên ngành: Hóa học. Nếu tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn Hóa học thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên Trung học cơ sở hạng III.

### **3.10. Giáo viên dạy môn Mĩ thuật (01 chỉ tiêu).**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm trở lên chuyên ngành: Mĩ thuật. Nếu tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn Mĩ thuật thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên Trung học cơ sở hạng III.

### **3.11. Giáo viên dạy môn Địa lý (02 chỉ tiêu).**

- Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm trở lên chuyên ngành: Địa lý. Nếu tốt nghiệp Đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn Địa lý thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở.

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các nhiệm vụ của giáo viên Trung học cơ sở hạng III.

### **4. Thư viện viên hạng IV (Mã số: V.10.02.07) : 01 chỉ tiêu**

+ Có bằng tốt nghiệp trung thư viên cấp trở lên;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương.

### **5. Y sĩ hạng IV (Mã số: V.08.03.07) : 01 chỉ tiêu**

+ Có bằng tốt nghiệp Y sĩ trung cấp trở lên;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc tương đương.

## **II. Điều kiện và tiêu chuẩn dự tuyển**

### **1 Điều kiện chung**

- Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

+ Người có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.

+ Có tuổi đời từ 18 trở lên.



- + Có Phiếu đăng ký dự tuyển.
- + Có lý lịch rõ ràng.
- + Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm.
- + Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.
- + Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái quy định của pháp luật.
- Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:
  - + Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
  - + Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể đối với từng chức danh nghề nghiệp thuộc các đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng kèm theo.

Ngoài việc đảm bảo các điều kiện chung nêu trên, điều kiện cụ thể để tuyển dụng cho từng cấp học, từng vị trí việc.

### **III. Nội dung và hình thức tổ chức xét tuyển viên chức**

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

#### **1. Đối với viên chức sự nghiệp giáo dục thuộc khối mầm non, tiểu học và trung học cơ sở:**

##### **Vòng 01**

- Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Sơ tuyển: Trao đổi trực tiếp với người dự tuyển để xác định giọng nói và phát âm rõ ràng, đảm bảo nếu thí sinh trúng tuyển được tuyển dụng tham gia giảng dạy học sinh có thể nghe và tiếp thu được. Những thí sinh chưa đảm bảo điều kiện giọng nói, phát âm thì Hội đồng tuyển dụng viên chức trả lại hồ sơ.

- Sau khi kiểm tra phiếu đăng ký và tiến hành sơ tuyển, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 02 quy định.

##### **Vòng 02**

a. Kiểm tra, sát hạch với hình thức: phỏng vấn theo chương trình giáo dục hiện hành.

b. Kiến thức chung về Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định 27/2012/NĐ-CP ngày 01/01/2012 về kỷ luật viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-

CP ngày 29 tháng 11 năm của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số công việc trong cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 6/2020/NĐ-CP ngày 02/12/2020 của của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

c. Thời gian: 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị)

d. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thực hành.

## **2. Đối với viên chức sự nghiệp khác**

### **Vòng 01**

- Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 02 quy định.

### **Vòng 02**

a. Kiểm tra, sát hạch với hình thức: phỏng vấn với 02 nội dung

- Kiến thức chung về Luật Viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định 27/2012/NĐ-CP ngày 01/01/2012 về kỷ luật viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số công việc trong cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 6/2020/NĐ-CP ngày 02/12/2020 của của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

- Kiến thức về chuyên môn theo yêu cầu đối với vị trí việc làm tuyển dụng.

b. Thời gian: 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị)

c. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

## **IV. Xác định người trúng tuyển**

1. Người trúng tuyển trong kỳ xét

2. tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành quy định từ 50 điểm trở lên;



- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm (kể cả điểm ưu tiên, nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

#### **V. Thời gian và địa điểm phát hành và nộp phiếu đăng ký dự tuyển.**

1. Thời hạn: Trong vòng 30 ngày, kể từ ngày thông báo (trong giờ hành chính, trừ ngày thứ 7 và chủ nhật).

#### **2. Địa điểm nộp phiếu đăng ký dự tuyển:**

- Thí sinh đăng ký dự thi tuyển viên chức tại Phòng Giáo dục và Đào tạo, số 74 đường Nguyễn Trung Trực, Khu phố 2, Thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Số điện thoại: 0276. 3761148 (gặp đ/c Thành).

#### **\* Lưu ý:**

- Hội đồng tuyển dụng viên chức không hoàn trả hồ sơ dự tuyển cho thí sinh (kể cả trong trường hợp người dự tuyển không trúng tuyển).

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển tại một vị trí tuyển dụng.

**3. Thời gian, địa điểm xét tuyển:** Dự kiến trong tháng 12/2021, tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bến Cầu

Trên đây là thông báo tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm học 2021-2022 của Ủy ban nhân dân huyện Bến Cầu. /.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Lãnh đạo và CVVP;
- Trung tâm VH, TT-TT huyện (thông báo);
- Lưu: VT, VP. HỖND và UBND huyện.

**CHỦ TỊCH**



**Phan Văn Hòa**